

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BÁO CÁO SÁNG KIẾN

Một số biện pháp giáo dục kỹ năng tự lập, tự phục vụ cho trẻ 3 - 4 tuổi.

1. Mô tả bản chất của sáng kiến:

Như chúng ta đã biết, mục tiêu giáo dục của mầm non là giúp trẻ phát triển về thể chất, tình cảm, thẩm mỹ, hình thành những yếu tố đầu tiên của nhân cách. Hình thành và phát triển ở trẻ em những chức năng tâm sinh lý, năng lực và phẩm chất mang tính nền tảng, những kỹ năng sống cần thiết phù hợp với lứa tuổi. Khởi dậy và phát triển tối đa những khả năng tiềm ẩn, đặt nền tảng cho việc học tập ở các lớp học tiếp theo. Giáo dục tính tự lập cho trẻ mầm non là hết sức cần thiết, giúp trẻ có ý thức trách nhiệm với bản thân, với công việc, nhiệm vụ được giao. Đặc biệt trẻ 3-4 tuổi đã xuất hiện nhu cầu tự lập, muốn khẳng định mình, muốn làm công việc như người lớn. Muốn đạt được những điều đó chúng ta cần chú trọng đến vấn đề giáo dục tính tự lập cho trẻ.

Tính tự lập được hình thành rất sớm và là một biểu hiện tâm lý có ảnh hưởng trực tiếp đến quá trình hình thành các phẩm chất nhân cách của trẻ. Là giáo viên trực tiếp chăm sóc và giáo dục trẻ nhiều năm liền, tôi đã nhận thấy việc hình thành thói quen cho trẻ rất cần thiết. Giáo dục tính tự lập cho trẻ ngay từ khi còn bé không những tạo ra cho trẻ khả năng tự lập trong sinh hoạt hằng ngày mà còn là một trong những điều kiện quan trọng để hình thành các kỹ năng sống sau này. Vì vậy để hình thành và phát triển tính tự lập cho trẻ mẫu giáo bé tôi phối hợp với cha mẹ trẻ có những biện pháp giáo dục phù hợp nhằm phát huy khả năng tự lập, tự phục vụ bản thân làm cơ sở cho sự hình thành nhân cách cho trẻ. Đó cũng chính là lí do mà tôi lựa chọn nghiên cứu đề tài: “Một số biện pháp giáo dục kỹ năng tự lập, tự phục vụ cho trẻ 3- 4 tuổi”.

1.1. Các giải pháp thực hiện, các bước và cách thức thực hiện:

Giải pháp 1: Đặt mục tiêu rèn luyện những kỹ năng cần thiết cho trẻ.

Người lớn thường không muốn trẻ phải gánh nhiều trách nhiệm khi chưa thực sự sẵn sàng, thế là lại tiếp tục làm mọi việc giúp trẻ như thường lệ mà ít nhận ra rằng con trẻ đã đủ khéo léo, có các kỹ năng phù hợp và đủ tự tin bắt tay vào một công việc nào đó. Để hình thành tính tự lập, người lớn cần tin tưởng trẻ, động viên và khuyến khích trẻ làm những công việc trong khả năng. Nếu ba mẹ nuông chiều con, bao bọc, lo lắng, thường làm thay, làm hộ những việc mà trẻ có thể tự làm được. Điều này có thể hình thành ở trẻ tính tự ti hay ích kỉ, coi mình là “trung tâm”..., từ đó làm hạn chế tính tự lập của trẻ, trẻ có thể trở thành những đứa trẻ lười biếng và mọi việc đối với trẻ đều trở nên khó khăn. Chắc hẳn ai cũng đã được nghe câu nói “Nếu bắt cho con một con cá, con sẽ có cá ăn một ngày. Nhưng

nếu dạy con bắt cá, con sẽ có cá ăn suốt đời”. Xuất phát từ tư duy này cô giáo và cha mẹ nên dạy con tính tự lập, sống bằng đôi tay của mình ngay từ nhỏ. Với mỗi độ tuổi khác nhau để đặt ra mục tiêu và cách thực hiện các bước khác nhau để dạy trẻ về tính tự lập theo lời Bác Hồ dạy “Tuổi nhỏ làm việc nhỏ tùy theo sức của mình”. Vì vậy ngay từ đầu năm học tôi đã đặt ra các mục tiêu để rèn luyện các kỹ năng:

Kỹ năng phục vụ bản thân: Tự chọn đồ chơi mà mình thích, tự cởi và mặc quần áo, tự đi dép, tự cất dép, lấy đồ dùng cá nhân của mình khi đến lớp và khi ra về, tự ăn, tự lấy và cất gối.

Kỹ năng giữ gìn vệ sinh: Tự thay quần áo khi thấy bẩn, lau bụi trên bàn, xả nước sau khi đi vệ sinh, đi vệ sinh đúng nơi qui định, rửa tay bằng xà phòng khi tay bẩn, nhặt rác, bỏ rác vào đúng nơi qui định, tự rửa tay, chân khi thấy bẩn, biết tự đi vệ sinh khi thấy có nhu cầu.

Kỹ năng hỗ trợ người khác: Lấy, cất đồ dùng học tập khi chơi xong, chuẩn bị bàn ăn, giường ngủ cùng cô, lấy ly nước uống khi được nhờ, tưới cây...

Hình 1: Bé tưới cây, rửa tay.

Việc xác định được những kỹ năng như trên đã giúp tôi định hướng được nhiệm vụ của mình trong công tác chăm sóc trẻ nói chung và việc thực hiện đề tài nghiên cứu nói riêng. Và nhờ xác định được những kỹ năng đó mà tôi đã rèn trẻ thông qua các hoạt động trong ngày. Tôi đã giúp trẻ hiểu được ý nghĩa của hành động, của công việc đó như thế nào, biết được việc nào nên làm và việc nào không nên làm, việc đó có ích lợi gì để từ đó giúp trẻ dần dần trở thành ý thức cần có trong cuộc sống hàng ngày.

Giải pháp 2. Lựa chọn hình thức, phương pháp dạy kỹ năng tự lập, tự phục vụ cho trẻ thông qua các hoạt động lồng ghép trên lớp.

Việc lựa chọn hình thức, phương pháp giáo dục tính tự lập cho trẻ vô cùng quan trọng. Vì vậy tôi nghiên cứu tìm tòi những hình thức gần gũi, phù hợp với trẻ, trẻ có thể tự làm được và thích làm. Đây là viên gạch đầu tiên xây dựng tính tự lập, tự tin, trẻ có thể ứng phó với những khó khăn xung quanh trẻ. Chính vì vậy tôi chọn một số hoạt động trong ngày để giáo dục trẻ như sau:

a. Dạy trẻ kỹ năng tự phục vụ qua giờ ăn, hoạt động chiều:

Kỹ năng tự xúc ăn: Trẻ ở độ tuổi này hoàn toàn có thể tự xúc ăn, chính vì vậy giáo viên cần khuyến khích và động viên trẻ trong giờ ăn, tập cho trẻ cách cầm thìa, nhặt cơm rơi vãi vào tô. Ban đầu chắc chắn trẻ có thể làm rơi vãi cơm nhiều nhưng dần dần trẻ sẽ quen. Trẻ tự làm được một việc sẽ dần dần tự làm thêm được nhiều việc khác, hình thành cho trẻ được thói quen yêu lao động. Tập cho trẻ tự lấy nước uống khi khát bằng cách hướng dẫn trẻ cách vặn vòi bình nước, rót nước, cho trẻ tự bê sữa uống.

Hình 2: Bé ăn cơm

Kỹ năng tự mặc áo khoác: Với trẻ lứa tuổi này trẻ thường chưa tự mặc được áo mà cần có sự giúp đỡ của người lớn, tuy nhiên cô nên hướng dẫn trẻ cách tự mặc

áo khoác, tự đi giày, dép... Giúp trẻ hình thành thói quen tự lập trong việc chăm sóc bản thân.

Hình 3: Bé mặc áo khoác

Ngoài ra, tôi thường xuyên hướng dẫn, gợi ý trẻ thực hiện kỹ năng đánh răng (Như biết tự lấy bột, kem đánh răng để đánh, đánh xong rửa bột sạch sẽ để vào đúng nơi qui định). Hay tự rửa mặt sau khi ăn xong, tự rửa mặt khi bị bẩn...mà cần thận không vung nước ra ngoài, biết tiết kiệm nước, đảm bảo an toàn cho bản thân và cho bạn bè...

b. Dạy trẻ một số kỹ năng vệ sinh:

- Kỹ năng vệ sinh là một trong những kỹ năng đầu tiên vô cùng quan trọng mà trẻ cần phải có. Trẻ cần phải biết giữ gìn vệ sinh cá nhân, biết một số thói quen vệ sinh căn bản nhằm hình thành cho trẻ thói quen văn minh. Điều này cũng vô cùng có ý nghĩa với sự phát triển thể chất, sức khỏe của trẻ.

- Cô là tấm gương sáng cho trẻ noi theo: Cô cần thực hiện nghiêm túc các nề nếp thói quen vệ sinh để trẻ học tập. Suu tầm các câu chuyện, bài thơ về dạy trẻ kỹ năng vệ sinh kể cho trẻ nghe, dạy trẻ đọc. Suu tầm các bài hát, bài thơ để hát cho trẻ nghe, dạy trẻ hát, từ đó lồng ghép giáo dục trẻ. Có các tranh ảnh phương tiện trực quan để dạy trẻ.

- Rèn cho trẻ thói quen bỏ rác vào thùng rác. Ngay tại lớp cũng nên có thùng rác, để trẻ thấy việc bỏ rác là một thói quen trong lớp. Khi đi chơi ngoài sân trường, cũng cần hướng dẫn cho trẻ bỏ rác vào các thùng rác.

- Cho trẻ thói quen đi vệ sinh đúng nơi quy định, biết xin phép, gọi người lớn khi có nhu cầu. Kịp thời động viên nếu trẻ làm tốt.

c. Dạy trẻ kỹ năng giao tiếp:

Kỹ năng giao tiếp được xem là một năng lực cần thiết cho trẻ mở rộng quan hệ từ trong gia đình cho đến nhà trường và xã hội.

- Kích thích nhiều giác quan mà chủ yếu là nghe - nhìn và cảm, nắm, sờ qua mắt, tai và xúc giác. Giúp trẻ biết cách giao tiếp với bạn bè, ông bà, cha mẹ và người lạ thông qua cách luyện tập. Từ đó dạy trẻ biết chào hỏi lễ phép, nói lời cảm ơn, xin lỗi, biết “xin”, biết “dạ”, “vâng”, trả lời câu hỏi...

- Cô giáo là tấm gương cho trẻ về thói quen giao tiếp văn minh lịch sự. Đối với người lớn, trẻ cần được tập cho những lời nói lễ phép và tự nhiên không quá màu mè và hình thức nhưng cũng không được phép cộc lốc.

- Một trong những điều mà trẻ cần phải học và nhận biết một cách đầy đủ, đó là tính tôn trọng.

+ Biết nói lời xin lỗi khi mình có lỗi, biết nói cảm ơn khi được cho, được nhận.

+ Biết chào hỏi lễ phép khi khách đến nhà, đến lớp...

+ Không cướp lời, nói leo khi người khác nói.

+ Không tự tiện lấy và sử dụng đồ dùng của người khác khi chưa được cho phép.

Điều này sẽ được trẻ học rất tốt qua sự làm gương của bố mẹ, cô giáo và những người xung quanh.

Hình 4: Bé chào hỏi.

Với việc lựa chọn phương pháp, hình thức dạy trẻ kỹ năng sống tôi đã gặp rất nhiều thuận lợi trong quá trình dạy trẻ. Các hình thức phù hợp với trẻ giúp trẻ nâng cao kỹ năng tự phục vụ ngày càng tốt lên.

Giải pháp 3: Dạy trẻ kỹ năng tự phục vụ thông qua các hoạt động hằng ngày.

a. Đối với cơ sở vật chất:

Tham mưu nhà trường, phụ huynh học sinh tạo điều kiện vật chất tối thiểu cần thiết để trẻ được thường xuyên thực hiện những quy định về vệ sinh.

Ví dụ: Cô dạy các cháu bỏ rác vào sọt (giỏ rác) thì lớp phải có giỏ rác cho các cháu bỏ, có phương tiện lại được thực hiện thường xuyên ở lớp cũng như ở nhà, cháu sẽ nhanh chóng hình thành được thói quen vệ sinh đó. Cô cùng gia đình kết hợp dạy trẻ ở mọi lúc, mọi nơi, nếu có điều kiện rèn luyện những kỹ năng thực hành vệ sinh và hành vi văn minh cho trẻ.

Trang bị, bổ sung đầy đủ các thiết bị vệ sinh cá nhân trẻ ở lớp.

Ví dụ: Mỗi trẻ một cái khăn lau mặt, 1 bàn chải đánh răng, một cái ly cái khăn riêng có ký hiệu, bìa hồ sơ để lưu, đồ dùng học tập của cá nhân trẻ...

Giữ gìn nhà vệ sinh sạch sẽ: Nhà vệ sinh nếu không được giữ sạch sẽ là nơi dễ dàng mang mầm bệnh, vì thế nhà vệ sinh dành cho trẻ cần được chú ý giữ gìn thông thoáng không để có mùi hôi. Thường xuyên chà rửa, lau chùi nhà vệ sinh bằng dung dịch nước vệ sinh, nước lau nhà vừa vệ sinh sạch sẽ vừa giúp phòng tránh được các mầm bệnh cho trẻ, giúp trẻ thoải mái khi sử dụng nhà vệ sinh.

Ví dụ: Chà sạch sẽ nhà vệ sinh mỗi ngày, giữ sạch sẽ các dụng cụ vệ sinh.

Ngoài ra, còn dán các hình ảnh thực hiện các thao tác và hành động thực hiện vệ sinh dán trên vách lớp, trong nhà vệ sinh ngay chỗ đặt bồn rửa tay của trẻ hoặc nơi trẻ tiêu tiện với mục đích thường xuyên nhắc nhở trẻ có thói quen vệ sinh đồng thời thực hiện tốt các thao tác vệ sinh và các hành vi văn minh.

b. Rèn trẻ thông qua các hoạt động trên lớp.

*** Lồng ghép trong các hoạt động học trên lớp:**

Đề giáo dục tính tự lập cho trẻ trong các giờ hoạt động học trên lớp tôi thường cho trẻ tự lấy và cất đồ dùng học tập của mình qua đó tôi thấy trẻ rất vui vẻ, hứng thú và luôn muốn học hỏi khám phá xem hôm nay được học những gì từ các đồ dùng mà cô giáo đã chuẩn bị cho mình.

*** Lồng ghép trong hoạt động chơi ngoài trời:**

Tôi thường xuyên tổ chức cho trẻ tham gia một số hoạt động như: Nhặt lá rụng sân trường, nhặt rác bỏ vào thùng rác, nhỏ cỏ, tưới nước cho cây...tôi chia trẻ ra thành các nhóm nhỏ cho trẻ tự chọn công việc mà mình thích mỗi nhóm 5-6 trẻ, nếu trong quá trình trẻ thực hiện tôi quan sát thấy trẻ nào còn lúng túng thì tôi lại gần hướng dẫn và cùng làm với trẻ trò chuyện với trẻ về mục đích, ý nghĩa và công việc trẻ đang làm ...từ đó trẻ thêm hiểu và yêu quý cây xanh, yêu thiên nhiên, biết giữ gìn bảo vệ môi trường xanh - sạch - đẹp hơn...Khi trẻ làm tốt công việc được cô tuyên dương, khen ngợi, trẻ cảm thấy hứng thú, tự tin hơn và từ đó thích tham gia vào các hoạt động tập thể của lớp hơn.

Hình 5: Nhặt lá rụng sân trường

*** Lòng ghép trong hoạt động chơi ở các góc:**

Với trẻ mầm non hoạt động vui chơi là hoạt động chủ đạo qua đó “Trẻ học mà chơi, chơi mà học”. Vì vậy trong giờ hoạt động chơi ở các góc tôi gợi ý để trẻ tự chọn góc chơi vai chơi mà trẻ thích hướng dẫn trẻ cách sử dụng đồ chơi, tôi quan sát có lúc tôi tạo ra các tình huống để trẻ tự giải quyết, tôi chơi cùng trẻ giúp trẻ khám phá những điều mới lạ, hấp dẫn...khi hết giờ chơi tôi cho trẻ tự cất đồ chơi ở các góc mà trẻ chơi, ngăn nắp, gọn gàng động viên, khuyến khích trẻ để giờ sau trẻ chơi tốt hơn.

Hình 6: Cất đồ chơi.

*** Lòng ghép trong hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân:**

Đầu năm học trẻ mới đến lớp vẫn còn bỡ ngỡ tôi thường phải giúp đỡ trẻ rất nhiều như: Đút cơm cho trẻ ăn, vệ sinh cá nhân cho trẻ...Sau một thời gian được cô rèn luyện tính tự lập trẻ lớp tôi nhanh nhẹn hẳn lên trẻ đã biết giúp cô tự xúc ăn hết xuất, khi ăn xong trẻ biết tự cất bát, thìa, ghế đúng nơi quy định...khi trẻ thực hiện tất cả các thao tác tôi đều có mặt quan sát động viên nhưng chỉ giúp đỡ khi thực sự cần thiết mà thôi từ đó trẻ lớp tôi có tính tự lập cao và chủ động, nhanh nhẹn trong các công việc của mình, dần dần những việc đó trở thành thói quen, trẻ trở nên tự lập, không còn sợ hãi khi không có người lớn giúp đỡ đồng thời trẻ cũng có những kỹ năng tự phục vụ bản thân rất tốt.

Tôi tận dụng giờ đi ngủ tập cho trẻ lấy gối của mình sắp xếp vị trí gối nằm ở đâu. Khi ngủ dậy tập cho trẻ thói quen cất gối vào nơi quy định. Có trẻ còn biết giúp cô trải chiếu, sạp ngủ...

Để giúp trẻ thực hiện các thói quen tự phục vụ một cách phấn khởi và nhớ lâu tôi đã kết hợp sử dụng những bài thơ như:

Khi dạy kỹ năng rửa tay có rất nhiều kỹ năng khó và các bước, trẻ rất khó nhớ. Thậm chí khi thực hiện trẻ rất sợ và làm không đúng yêu cầu kỹ năng cần đạt ra. Vì vậy, để cho trẻ nhớ tôi sẽ vừa cho trẻ đọc thơ “Rửa tay” và trẻ thực hiện.

Bài thơ: Rửa tay

Miếng xà phòng nho nhỏ
Em xát lên bàn tay
Nước máy đây trong vắt

Em rửa đôi bàn tay
Khăn mặt đây thơm phức
Em lau khô bàn tay
Đôi bàn tay be bé
Nay rửa sạch, xinh xinh
Tất cả lớp chúng mình
Cùng giờ tay vỗ vỗ.

Và khi dạy kỹ năng lau mặt tôi cho trẻ đọc bài thơ “ Bé tập rửa mặt”.

Bài thơ: Rửa mặt

Bàn tay nhỏ nhắn
Bé cầm chiếc khăn
Rửa một bên mặt
Rồi đến bên kia
Gấp chiếc khăn lại
Lau đến mũi miệng
Khuôn mặt của bé
Xinh xinh lạ kì
Là nhờ bé đấy.

Tiếp đến khi dạy đến kỹ năng xử lý khi trẻ ho thì trẻ tự lấy tay che miệng lại không cần cô phải nhắc nhở.

Cô dạy bé

Bé đến lớp
Cô dạy bé
Bé nhớ nhé
Nếu bị ho
Hay hắt hơi
Bé lấy ngay
Tay che miệng.

Nhờ việc dạy trẻ kỹ năng tự phục vụ thông qua các bài thơ nên trẻ rất nhớ, và thực hiện khá tốt các kỹ năng được học.

Giải pháp 4: Tuyên truyền, phối kết hợp với phụ huynh dạy trẻ kỹ năng tự lập, tự phục vụ. (Nội dung này chưa thiết phục)

Trong giáo dục mầm non thì sự kết hợp giữa gia đình và nhà trường là vô cùng quan trọng, bởi không phải phụ huynh nào cũng hiểu được giáo dục tính tự lập cho trẻ là rất cần thiết, vì vậy tôi thường xuyên chia sẻ các nội dung về giáo dục tính tự lập cho trẻ qua Zalo, Messenger, nhóm lớp để phụ huynh nắm bắt thông tin về giáo dục trẻ ở nhà trường và lớp. Hàng ngày, GV ghi hình về việc trẻ tham gia

trong các hoạt động ở lớp, ở trường đưa lên các trang liên kết để phụ huynh kịp thời nắm bắt và phối hợp với GV giáo dục trẻ tại gia đình. Đối với gia đình, GV khuyến khích phụ huynh ghi lại những việc trẻ làm được và đăng trên nhóm để trẻ, phụ huynh trong lớp được biết, khuyến khích tính thi đua trong trẻ, sự đồng bộ trong phụ huynh.....

Tôi thường xuyên trò chuyện với phụ huynh qua tuyên truyền, qua giờ đón, trả trẻ, qua các buổi họp phụ huynh,... để biết được đặc điểm tính cách và cách giáo dục tính tự lập cho trẻ ở gia đình, dần dần tôi giúp phụ huynh hiểu rằng việc bao bọc con là đang làm hạn chế sự phát triển tính tư duy, tính tự lập, sẽ khiến trẻ trở nên thụ động, trẻ không có các kỹ năng cần thiết. Dù đó là việc đơn giản nhất, nên ngay từ khi trẻ còn nhỏ cha mẹ hãy để trẻ tự lập như: Việc tự xúc ăn từ khi trẻ có thể cầm thìa, trẻ tự ăn món ăn mà trẻ thích. Hay khi trẻ chơi xong cha mẹ hãy giáo dục cho con thói quen tự cất đồ chơi. Việc để con tự lập của các bậc phụ huynh, không chỉ giúp cho trẻ tự tin, chủ động, thể hiện năng lực của mình đồng thời cha mẹ hãy xây dựng cho trẻ một môi trường giáo dục tốt để giúp trẻ hình thành và phát triển tính tự lập một cách hiệu quả nhất.

Từ các biện pháp ở trên trẻ ở lớp tôi được thực hành, trải nghiệm... được tự mình làm các công việc mà trẻ thích ít khi cần có sự hỗ trợ của người lớn tôi thấy kết quả đạt được là rất hài lòng, trẻ ngày càng hứng thú, chủ động hơn với các hoạt động trên lớp và trẻ cũng mạnh dạn tự tin hơn trong mọi hoạt động: Ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân... trở nên năng động, tự lập, tự tìm hiểu khám phá, giải quyết công việc một cách hiệu quả hơn. Các bậc phụ huynh cũng hiểu được tầm quan trọng, đã phối hợp tốt với cô giáo trong việc giáo dục tính tự lập cho trẻ.

Hình 7: Tuyên truyền cùng phụ huynh

1.2. Phân tích tình trạng của giải pháp đã biết:

Yêu thương con là điều tốt nhưng thương con thái quá, không đúng cách sẽ là hại con. Lớp tôi một số phụ huynh không nhận thức được tầm quan trọng của việc giúp trẻ sớm tự lập, có phụ huynh ngày nào cũng bế con từ cổng đặt tận vào ghế ngồi trong khi cháu rất khỏe mạnh, nếu để cháu tự làm thậm chí cầm tay vui vẻ dắt bố mẹ đi, mà như vậy đâu phải bố mẹ không thương con. Có những phụ huynh trao con cho cô rồi mà vẫn cứ quanh quẩn mãi không về được cứ dặn dò cô đừng cho cháu ra ngoài, cô nhắc nhở cho cháu khi đi vệ sinh...., tôi theo dõi và thấy tất cả những trẻ được cưng chiều quá mức đều ích kỷ chỉ biết bản thân, lười biếng và ỉ lại vào cô giáo, bạn bè.

Trước đây, khi tiến hành rèn luyện tính tự lập cho trẻ, thấy trẻ lớp mình thích tiếp nhận cái mới và rất thích tự làm, tôi non nớt dạy quá nhiều thứ một lúc đồng thời trong khi hướng dẫn vì sợ trẻ không hiểu tôi phải giảng giải rất nhiều. Kết quả là trẻ không nhớ được gì, sau này tôi mới hiểu ra rằng cần chờ trẻ thuần thục việc này rồi hãy hướng dẫn trẻ làm việc khác và khi hướng dẫn hãy làm mẫu thật chậm rãi, có trình tự và trật tự làm sao để trẻ nhìn thấy rõ và tiếp thu một cách tốt nhất. Điều này đã buộc tôi phải có sự điều chỉnh, rút kinh nghiệm, tìm tòi học hỏi thêm, chủ động, sáng tạo hơn để có những phương pháp đúng đắn, đem lại hiệu quả giáo dục thực sự.

Vào đầu năm học tôi đã tiến hành khảo sát về kỹ năng tự lập, tự phục vụ của trẻ lớp mình, kết quả cho thấy nhiều vấn đề đáng quan tâm:

Bảng khảo sát đầu năm học (25 trẻ)

Mức độ của trẻ	Đạt		Chưa đạt	
	Số trẻ	Tỷ lệ	Số trẻ	Tỷ lệ
Trẻ có kỹ năng tự lập	10	40%	15	60%
Trẻ có khả năng tự phục vụ	12	48%	13	52%

1.3. Nội dung đã cải tiến, sáng tạo để khắc phục những nhược điểm hiện tại:

Bước vào đầu năm học, khi được phân công lớp học của mình thì tôi đã bắt tay vào nghiên cứu chuyên đề “**Một số biện pháp giáo dục kỹ năng tự lập, tự phục vụ cho trẻ 3-4 tuổi**”. Trong quá trình nghiên cứu đề tài, tôi đã thực hiện các biện pháp để giải quyết các vấn đề sau:

- Đặt mục tiêu rèn luyện những kỹ năng cần thiết cho trẻ.
- Lựa chọn hình thức, phương pháp dạy kỹ năng tự lập, tự phục vụ cho trẻ thông qua các hoạt động lồng ghép trên lớp.
- Dạy trẻ kỹ năng tự phục vụ thông qua các hoạt động hằng ngày.
- Tuyên truyền, phối hợp với phụ huynh dạy trẻ kỹ năng tự lập, tự phục vụ.

1.4. Khả năng áp dụng của sáng kiến:

Sáng kiến đã được áp dụng tại các lớp mẫu giáo 3-4 tuổi trường Mn Đại Phong và đã đem lại kết quả rõ rệt. Các giải pháp này có thể áp dụng trong công tác chăm sóc giáo dục trẻ tại các trường mầm non.

1.5. Các điều kiện cần thiết để áp dụng sáng kiến:

- Lớp học trang trí hình ảnh đẹp, bố trí các góc theo hướng mở sáng tạo từ các nguyên vật liệu phế thải; thay đổi làm mới góc chủ đề và các góc chơi khác.
- Đồ dùng đồ chơi ở các góc mới lạ hấp dẫn thu hút trẻ tham gia tích cực vào hoạt động.
- Được phối hợp tốt của cha mẹ trẻ, đồng nghiệp và tất cả trẻ ở lớp.

1.6. Hiệu quả sáng kiến mang lại:

Sau thời gian áp dụng các giải pháp trên, bản thân tôi nhận thấy những kết quả sau:

- a) Đối với bản thân:
 - Tích lũy nhiều kinh nghiệm trong việc chăm sóc giáo dục trẻ.
 - Tôi rút ra nhiều kinh nghiệm qua nhiều hình thức nhằm rèn trẻ kỹ năng tự lập, tự phục vụ.

- Có kinh nghiệm trong việc lựa chọn hình thức, phương pháp dạy kỹ năng tự lập, tự phục vụ cho trẻ thông qua các hoạt động lồng ghép trên lớp.

- Suu tầm, nghiên cứu được số bài tuyên truyền hay, có ý nghĩa đến phụ huynh.

b) Đối với trẻ

- Trẻ chủ động, tự tin tham gia tích cực các hoạt động trong ngày ở lớp.

- Trẻ biết tự giác thực hiện số công việc cho bản thân mình và số công việc được giao.

- Trẻ thuộc được nhiều bài thơ, hiểu được ý nghĩa của các bài thơ. Qua đó áp dụng thực hiện được số thao tác vệ sinh nhuận nhuyễn.

Bảng khảo sát cuối năm học (25 trẻ)

Mức độ của trẻ	Đầu năm		Cuối năm	
	Số trẻ đạt	Tỷ lệ	Số trẻ đạt	Tỷ lệ
Trẻ có kỹ năng tự lập	10	40%	24	96%
Trẻ có khả năng tự phục vụ	12	48%	23	92%

c) Đồ dùng trực quan: Đồ dùng đồ chơi ở các góc phong phú, sáng tạo được làm từ các nguyên vật liệu.

d) Đối với cha mẹ trẻ:

- Cha mẹ trẻ biết quan tâm chia sẻ với công việc của cô giáo và chủ động ủng hộ cho lớp cả về vật chất và tinh thần, tạo điều kiện thuận lợi cho việc chăm sóc giáo dục trẻ, phát huy được tính tự lập, tự phục vụ của trẻ.

2. Những thông tin cần được bảo mật - nếu có: Không

3. Danh sách những thành viên đã tham gia áp dụng thử hoặc áp dụng sáng kiến lần đầu - nếu có:

TT	Họ và tên	Nơi công tác	Nơi áp dụng sáng kiến	Ghi chú
1	Dương Thị Tính	Trường Mầm non Đại Phong	Lớp Bé 3	
2	Đào Thị Thanh Dung	Trường Mầm non Đại Phong	Lớp Bé 1	
3	Trần Thị Thanh Nga	Trường Mầm non Đại Phong	Lớp Bé 2	
4	Trần Thị Tuyền	Trường Mầm non Đại Phong	Lớp Bé 1	

4. Hồ sơ kèm theo:



Hình 1: Bé tưới cây, rửa tay



Hình 2: Bé ăn cơm



Hình 3: Bé mặc áo khoác



Hình 4: Bé chào hỏi



Hình 5: Nhặt lá rụng sân trường



Hình 6: Cất đồ chơi.



Hình 7: Tuyên truyền cùng phụ huynh

**Xác nhận và đề nghị của
cơ quan, đơn vị tác giả công tác**

Đại Phong, ngày 05 tháng 03 năm 2022

Người nộp đơn

(Ký và ghi rõ họ tên)

Lê Thị Bảo Tuyết

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN YÊU CẦU CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN

Kính gửi: Hội đồng Sáng kiến kinh nghiệm trường Mầm Non Đại Phong.

Tôi kính đề nghị Quý cơ quan/đơn vị xem xét, công nhận sáng kiến như sau:

- 1. Họ và tên tác giả hoặc đồng tác giả: Lê Thị Bảo Tuyết**
- 2. Đơn vị công tác: Trường Mầm Non Đại phong**
- 3. Chủ đầu tư tạo ra sáng kiến - nếu có: Không**
- 4. Tên sáng kiến: Một số biện pháp giáo dục kỹ năng tự lập, tự phục vụ cho trẻ 3-4 tuổi.**
- 5. Lĩnh vực áp dụng sáng kiến: Chăm sóc giáo dục trẻ**
- 6. Ngày sáng kiến được áp dụng lần đầu hoặc áp dụng thử: 20 /10/2021**
- 7. Hồ sơ đính kèm:**
 - + Báo cáo sáng kiến.
 - + 02 Phiếu nhận xét đánh giá sáng kiến.
 - + Hình ảnh liên quan về nội dung sáng kiến.

Tôi xin cam đoan mọi thông tin nêu trong đơn là trung thực, đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Đại Phong, ngày 05 tháng 3 năm 2022

Người nộp đơn

Lê Thị Bảo Tuyết